



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 844
Chủ nhật
Ngày 3 - 3 - 2024

TÒA SOẠN:
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG



XÂY DỰNG THỂ TRẬN LÒNG DÂN TRONG BẢO VỆ CHỦ QUYỀN, AN NINH BIÊN GIỚI VÙNG BIỂN

(Xem trang 3)



Cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng Thái Bình trên đường tuần tra.

QUY HOẠCH TỈNH THÁI BÌNH THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Giao thông kết nối TẠO ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN

■ NGUYỄN THỜI

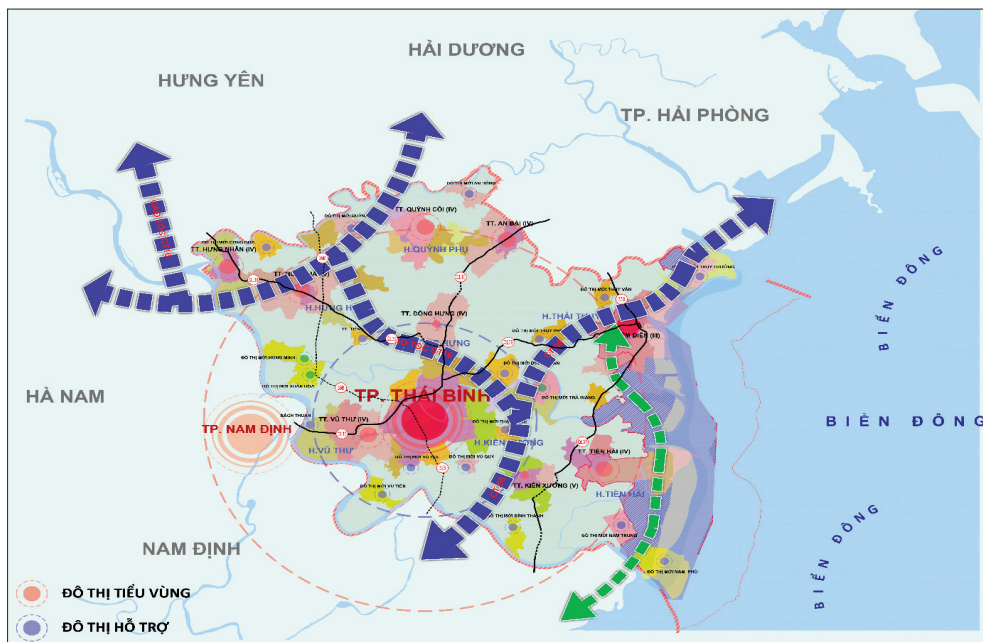
Với mục tiêu đến năm 2030 đưa Thái Bình trở thành địa phương thuộc nhóm phát triển khá và là một trong những trung tâm phát triển công nghiệp của vùng đồng bằng sông Hồng, nhiều công trình giao thông đã, đang và sẽ được đầu tư xây dựng để tạo điều kiện cho tỉnh mở rộng giao thương, hợp tác phát triển.



Thi công tuyến đường bộ ven biển, địa phận huyện Tiền Hải.

Giao thông tạo cú hích cho phát triển

Theo Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, một trong ba đột phá phát triển then chốt của tỉnh là “tập trung xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông kết nối với các trung tâm kinh tế của vùng duyên hải Bắc Bộ. Xây dựng và phát triển Khu kinh tế Thái Bình thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế của tỉnh”. Ông Trần Quang Triển, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải cho biết: Sau nhiều năm được đầu tư theo hướng làm “khâu đột phá” để thu hút đầu tư, ngành giao thông vận tải Thái Bình đã và đang phát triển theo đúng sứ mệnh của mình. Công tác quản lý nhà nước chuyên ngành giao thông vận tải tiếp tục được tăng cường; công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông được phát huy ngày càng chặt chẽ và hiệu quả. Chất lượng dịch vụ vận tải tiếp tục được cải thiện, đầu tư đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Công tác triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh được ngành sát sao trong chỉ đạo từ khâu thẩm định đến quản lý chất lượng công trình. Công tác xúc tiến đầu tư về lĩnh vực ngành quản lý được quan tâm, tạo cơ hội thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp tìm hiểu thực hiện đầu tư. Với mục tiêu đến năm 2030 đưa Thái Bình trở thành địa phương thuộc nhóm phát triển khá và là một trong những trung tâm phát triển công nghiệp của vùng đồng bằng sông Hồng, nhiều công trình giao thông đã và đang được xây dựng mới để tạo điều kiện cho tỉnh phát triển giao thương, hợp tác làm ăn. Thái Bình giờ đây không còn là ốc đảo với ba mặt giáp sông, một mặt giáp



Mạng lưới cao tốc liên vùng tỉnh Thái Bình trong Quy hoạch tỉnh.

biển bởi hệ thống giao thông được đầu tư đồng bộ, hiện đại, kết nối với các tỉnh, thành trong vùng đồng bằng Bắc Bộ và tam giác tăng trưởng kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Có được kết quả đó chính là khâu định hướng “đi trước một bước” được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao trọng trách cho ngành giao thông vận tải trong xây dựng hạ tầng giao thông kết nối.

Tạo đột phá với các mục tiêu trọng điểm

Theo Quy hoạch tỉnh, hệ thống đường bộ vẫn là phương thức vận tải chính của Thái Bình trong thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, vì vậy cần đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp mạng lưới đường bộ để nâng cao năng lực khai thác, rút ngắn thời gian tiếp cận đến các đầu mối giao thông lớn của tỉnh, của vùng và của

quốc gia; tập trung phát triển mạng lưới đường bộ đầy đủ các cấp đường dựa trên 2 hướng kết nối chính: Kết nối với Vùng thủ đô Hà Nội (thông qua ĐT.454, QL.39, QL.39B, CT.16 và CT.39) và kết nối với Vành đai kinh tế Vịnh Bắc Bộ (Quảng Ninh - Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định - Ninh Bình) và Vùng duyên hải Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ (thông qua ĐT.467, QL.10, QL.37, đường ven biển Thái Bình và đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng).

Ông Trần Quang Triển, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải cho biết: Bám sát mục tiêu phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải trong Quy hoạch tỉnh, thời gian tới, ngành giao thông vận tải sẽ tiếp tục tham mưu với tỉnh và chủ trì phối hợp với các ngành thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch, trong đó đầu tư các tuyến đường trọng điểm, trực chính kết nối với các tỉnh

lân cận. Theo đó, trên địa bàn tỉnh trong tương lai hình thành 3 tuyến cao tốc là Ninh Bình - Hải Phòng (CT.08), đường vành đai 5 - Hà Nội (CT.39) và tuyến cao tốc CT.16 phục vụ kết nối Khu kinh tế ven biển - thành phố Thái Bình với vùng kinh tế phía Tây Bắc Thủ đô và các vùng kinh tế miền Trung, miền Nam.

Trong đó, dự án tuyến đường bộ cao tốc CT.08, đoạn qua tỉnh Nam Định và Thái Bình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư bằng phương thức đối tác công tư cuối năm 2023. Dự án phần đầu khởi công vào cuối năm 2024 và được xây dựng theo tiêu chuẩn đường bộ cao tốc với 4 làn xe hoàn chỉnh, vận tốc thiết kế 120km/h. Đây là tuyến cao tốc đầu tiên được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh, trong đó đoạn qua tỉnh có chiều dài hơn 33km, đi qua 10 xã của huyện Kiến Xương và 9 xã của huyện Thái Thụy. Để sớm hiện thực hóa Quy hoạch tỉnh cũng như đẩy nhanh tiến độ thực hiện các quy trình, thủ tục đầu tư xây dựng dự án, tỉnh Thái Bình đặt quyết tâm, nỗ lực cao nhất để dự án sớm được triển khai cũng như hoàn thành đưa vào sử dụng. Ông Nguyễn Văn Dục, Chủ tịch UBND huyện Kiến Xương cho biết: Xác định tầm quan trọng đặc biệt của tuyến đường này nên chính quyền các địa phương đã tập trung thực hiện các quy trình, thủ tục để triển khai dự án; chỉ đạo cơ sở chuẩn bị tốt nhất các hệ điều kiện cũng như sẵn sàng công tác giải phóng mặt bằng khi dự án triển khai trên thực địa. Hiện nay, huyện đã chỉ đạo các phòng, ban tập trung phối hợp với các địa phương rà soát, sẵn sàng các phương án giải phóng mặt bằng để triển khai dự án.

Ngoài ra, theo thuyết minh Quy hoạch tỉnh, sau năm 2030, khi hoàn thiện hạ tầng Khu kinh tế ven biển, các khu đô thị sinh thái, khu công nghiệp, khu thương mại, dịch vụ logistics ven biển, Thái Bình sẽ có sân bay, hình thành khu cụm cảng hàng không lưỡng dụng phục vụ du lịch, an ninh, quốc phòng, cứu hộ, cứu nạn khu vực biên giới biển của tỉnh. Cụm cảng hàng không ở Thái Bình gồm các điểm đáp trực thăng, các bãi đáp thủy phi cơ ven biển. Một điểm đáng chú ý khác, hiện tại Thái Bình hoàn toàn không có tuyến đường sắt nào chạy qua. Tuy nhiên, theo quy hoạch đã được phê duyệt, dự kiến tỉnh sẽ có 101km đường sắt. Cụ thể: Tuyến đường sắt qua địa bàn tỉnh thuộc tuyến Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng - Quảng Ninh (bao gồm cả đoạn Nam Hải Phòng - Hạ Long dài khoảng 37km).

Với những đột phá phát triển mạnh mẽ trong những năm gần đây và những định hướng, quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông vận tải trong Quy hoạch tỉnh, tin rằng Thái Bình sẽ tiếp tục có những chuyển biến mạnh mẽ. Đây chính là động lực để tỉnh ngày càng vươn cao, sớm trở thành địa phương thuộc nhóm phát triển khá và là một trong những trung tâm phát triển công nghiệp của vùng đồng bằng sông Hồng.

KỶ NIỆM 65 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG (3/3/1959 - 3/3/2024), 35 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN (3/3/1989 - 3/3/2024)

XÂY DỰNG THỂ TRẦN LÒNG DÂN TRONG BẢO VỆ CHỦ QUYỀN, AN NINH BIÊN GIỚI VÙNG BIỂN

■ TIẾN ĐẠT



Cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng Thái Bình nắm bắt tình hình từ người dân.

5 năm qua (2019 - 2024), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng (BDBP) tỉnh đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ và nhân dân các địa phương khu vực biên giới biển của tỉnh tích cực hưởng ứng phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”. Qua đó đã phát huy tốt vai trò trách nhiệm của các cấp, các ngành, các lực lượng và nhân dân tham gia bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới vùng biển của tỉnh.

Xã Nam Hưng (Tiền Hải) có 3,2km bờ biển với 11 phương tiện khai thác hải sản và hơn 303ha đầm nuôi trồng thủy sản nên những năm qua địa phương chú trọng thực hiện tốt phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới” gắn với phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Ông Nguyễn Văn Phiêm, Chủ tịch UBND xã cho biết: Trên địa bàn, lực lượng biên phòng, công an, quân sự duy trì tốt quy chế phối hợp, thường xuyên trao đổi tin tức, nắm bắt tình hình, sẵn sàng cơ động khi có tình huống, hỗ trợ ngư dân vươn khơi bám biển. Qua các hoạt động phối hợp, tuần tra, lực lượng chức năng đã kịp thời xử lý 9 vụ/16 đối tượng đánh bạc, sử dụng và buôn bán ma túy... góp phần giữ bình yên cuộc sống nhân dân, thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển.

Theo ông Bùi Tuấn Anh, Phó Chủ tịch UBND huyện Tiền Hải: Huyện ủy, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các địa phương, đơn vị phát động sâu rộng, tích cực thực hiện phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới” tạo sự ổn định để phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng thể trận lòng dân vững chắc. Nhân dân và ngư dân tích cực tham gia các tổ tự quản an ninh trật tự, bảo vệ chủ quyền vùng biển, cung cấp nhiều thông tin đáng tin cậy cho lực lượng chức năng xử lý các vụ việc phát sinh tại cơ sở. Huyện đã chỉ đạo 8 xã khu vực biên giới kiện toàn, duy trì hoạt động hiệu quả 69 tổ tự quản về an ninh trật tự với 521 thành viên, 7 tổ tàu thuyền tự quản với 98 phương tiện thu hút 253 thành viên tham gia. Các tổ tự quản thường xuyên cung cấp những thông tin có giá trị cho Đồn biên phòng Cửa Lân trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, cứu hộ, cứu nạn.

Đại tá Vũ Kim Tấn, Chính ủy Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh cho biết: Để xây dựng thể trận lòng dân vững chắc, lực lượng BDBP đã tích cực bám đất, bám dân tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa mới. BDBP tỉnh cùng với Ủy ban MTTQ tỉnh và Công an tỉnh đã ký kết chương trình phối hợp thực hiện phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên

giới quốc gia trong tình hình mới”, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội huy động các nguồn lực hướng về các xã ven biển chăm lo đời sống cho nhân dân thông qua các hoạt động thăm, tặng quà, hỗ trợ sinh kế, xây dựng nhà đại đoàn kết... góp phần thắt chặt tình đoàn kết quân dân, huy động sức mạnh của nhân dân tham gia bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới vùng biển. Đến nay, tại các xã ven biển của tỉnh đã thành lập, duy trì hoạt động hiệu quả 114 mô hình gồm: “Tổ tàu thuyền tự quản đoàn kết, hỗ

trợ giúp đỡ nhau trên biển, tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới vùng biển”, “Câu lạc bộ phụ nữ tự quản bến bãi, an ninh trật tự”, “Tổ tự quản an ninh trật tự và phòng, chống lụt bão”, “Tổ tự quản an ninh trật tự, an toàn giao thông và tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới”... thu hút 2.000 thành viên tham gia, không chỉ góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội mà còn hỗ trợ tích cực lực lượng BDBP trong thực hiện nhiệm vụ.

5 năm qua, BDBP tỉnh đã tổ chức tuần tra trên bộ 6.440 lượt/26.354km/18.124 lượt cán bộ, chiến sĩ; tuần tra cửa sông, trên biển 560 lượt/120.061 hải lý/4.101 lượt cán bộ, chiến sĩ; phát hiện, xua đuổi 1 lượt/2 phương tiện tàu cá của nước ngoài xâm phạm chủ quyền vùng biển Việt Nam; phối hợp và trực tiếp tham gia 5 cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh/1.195 lượt cán bộ, chiến sĩ; 4 cuộc diễn tập phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn/45 phương tiện/391 lượt cán bộ, chiến sĩ; quản lý, kiểm soát phương tiện trên biển, xuất nhập qua các trạm kiểm soát biên phòng 32.663 lượt phương tiện/103.560 lao động; làm thủ tục nhập cảnh cho 106 phương tiện/2.263 thuyền viên/3,4 triệu tấn hàng hóa; xuất cảnh 102 phương tiện/2.199 thuyền viên bảo đảm đúng quy định; phát hiện, xử lý 102 vụ vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định/315 phương tiện/xử phạt hơn 1 tỷ đồng; tổ chức tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên biển 53 vụ/710 lượt cán bộ, chiến sĩ và 61 lượt phương tiện tham gia cứu sống 201 người, cứu thương 67 người, hỗ trợ trực vớt 21 phương tiện chìm đắm; triển khai 610 lượt cán bộ, chiến sĩ/56 lượt phương tiện giúp dân phòng, chống lụt bão. BDBP tỉnh cũng trao đổi tổng số 2.715 tin tức tình hình cơ sở; trực tiếp xây dựng 56 kế hoạch nghiệp vụ; bắt 56 vụ/62 đối tượng có hành vi mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, trong đó xác lập, đấu tranh thành công 1 chuyên án, bắt 1 vụ/2 đối tượng; phối hợp xác lập 1 chuyên án, thu giữ nhiều tang vật có giá trị phục vụ điều tra, truy tố, xét xử. Ngoài ra, phát hiện, bắt xử lý vi phạm hành chính 3 vụ/3 đối tượng có hành vi trồng cây có chứa chất ma túy, tang vật thu giữ, tiêu hủy 151 cây cần sa; phát hiện, bắt giữ, xử lý 1 vụ/8 đối tượng/1 phương tiện vận chuyển trái phép, thu nộp ngân sách nhà nước trên 5,1 tỷ đồng.

Có thể khẳng định, phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới” 5 năm qua đã có sức lan tỏa sâu rộng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn khu vực biên giới biển, giúp nhân dân yên tâm lao động sản xuất, vươn khơi bám biển, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thể trận biên phòng toàn dân ngày càng vững chắc.

Trung tá Hoàng Ngọc Khánh, Đồn trưởng Đồn Biên phòng Trà Lý



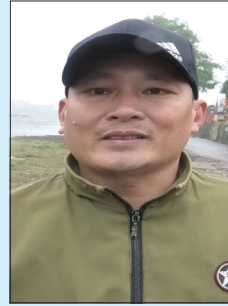
Kỷ niệm 65 năm ngày truyền thống BDBP và 35 năm ngày biên phòng toàn dân, Đồn Biên phòng Trà Lý đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa. Trong đó, phối hợp với các cơ quan, đơn vị kết nghĩa và các địa phương thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, thăm hỏi các gia đình chính sách, người có công với cách mạng nhằm tăng cường mối đoàn kết quân dân trên khu vực biên giới biển. Cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Trà Lý đã chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, xây dựng phương án xử lý, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn quản lý trong nhiều năm liền. Đồn vinh dự được các cấp, ngành, địa phương ghi nhận, khen thưởng. Đây cũng là động lực để mỗi cán bộ, chiến sĩ tiếp tục ra sức thi đua hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao trong thời gian tới.

Ông Hoàng Ngọc Sang, Bí thư Đảng ủy xã Nam Cường (Tiền Hải)



Cấp ủy, chính quyền địa phương đã phối hợp với BDBP thực hiện nhiều chương trình như: “Cùng tham gia giữ gìn chủ quyền biên giới quốc gia”, “Nâng bước em tới trường - Con nuôi đồn biên phòng”, hỗ trợ sinh kế, hỗ trợ ngư dân phòng, chống thiên tai. Ngoài ra, lực lượng biên phòng đã có nhiều chương trình phối hợp với các lực lượng của địa phương trong tuần tra, canh gác, giữ gìn an ninh trật tự khu vực trọng điểm trên địa bàn, giúp cho địa phương giữ an ninh chính trị ổn định, tạo điều kiện để nhân dân yên tâm phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập.

Anh Phạm Văn Khương, thôn Lộc Ninh, xã Nam Hưng (Tiền Hải)



Tôi rất vui khi được các cán bộ, chiến sĩ biên phòng hỗ trợ kinh phí để mua bò sinh kế, hướng dẫn cách chăn nuôi nên gia đình đã làm chuồng, tập trung chăn nuôi để bò phát triển tốt. Tôi mong Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh và các cán bộ, chiến sĩ Đồn biên phòng Cửa Lân sẽ có thêm nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa giúp các hộ nghèo như gia đình tôi vượt qua khó khăn, vươn lên trong cuộc sống. Mỗi lần cùng đoàn tàu vươn khơi bám biển, ngư dân chúng tôi đều ý thức được trách nhiệm của bản thân không chỉ phát triển kinh tế gia đình mà còn tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Chúng tôi luôn sẵn sàng phối hợp với BDBP tham gia phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn, sẵn sàng huy động nhân lực, phương tiện tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền vùng biển Việt Nam theo yêu cầu.

HỒNG QUÂN



THÁI BÌNH ĐẤT HỌC

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Xưa và nay, miền quê Thái Bình từng vẫn được tôn vinh là quê lúa, đất nghề, đất chèo, quê hương của nhà bác học Lê Quý Đôn và nhiều bậc danh gia sáng láng khoa danh, lẫy lừng võ công văn nghiệp. Trải hơn nghìn năm, học phong truyền đời nổi trội và Thái Bình vẫn từng được tôn vinh là đất học.

Dưới thời Nho học, kể từ năm 1075 đến năm 1919, với 185 khoa thi đại tỷ (thi Hội và thi Đình), cả nước kén chọn được gần 3.000 người đỗ đại khoa (từ Phó bảng đến Trạng nguyên) thì Thái Bình chiếm hơn 120 người. Đó là chưa kể những người đã học hành thi đỗ ra làm quan ở đất Bắc như trường hợp Nguyễn Cẩn người huyện Quỳnh Phụ thi đỗ và làm đến chức Hữu thị lang bộ Công, thời nhà Minh. Thuở xa xưa, vùng đất nơi “hải giác thiên nhai” kề Biển Đông, xa kinh thành Thăng Long, không có trường thi Hương mà truyền thống học hành, khoa cử như vậy là rất đáng tự hào.

Nếu kể từ trường hợp Tiến sĩ Đặng Nghiênn người làng An Đế (Vũ Thư) là trường hợp đỗ đại khoa sớm nhất tỉnh (năm 1185), đến Phó bảng Trịnh Hữu Thăng người làng Bách Tính (Vũ Thư) đỗ khoa cuối cùng (năm 1919), thì mệnh mạch học hành khoa cử của Thái Bình thời Nho học đã trải hơn 800 năm.

Đọc lại các sách đăng khoa lục, xem xét số người lấy đỗ ở mỗi khoa, dễ nhận thấy một điều là trong nhiều khoa thi, nhất là từ thời Lê sơ (thế kỷ XV) trở về sau, người Thái Bình thường chiếm tỷ lệ đỗ đạt cao. Có tới hơn 10 khoa thi người Thái Bình chiếm tỷ lệ đỗ từ 30 - 50% tổng số người đỗ đạt. Đặc biệt, khoa thi Nhâm Thân (1752), cả nước lấy đỗ 6 người, Thái Bình có 4 người. Đó là: Tam nguyên Bảng nhãn Lê Quý Đôn (Hưng Hà), Hoàng giáp Đoàn Nguyễn Thục (Quỳnh Phụ), Tiến sĩ Nghiênn Vũ Đăng (Thái Thụy) và Tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền (Vũ Thư). Trong số hơn 120 nhà khoa bảng của Thái Bình có 2 Trạng nguyên, 2 Tam nguyên và hàng chục Hội nguyên, Đình nguyên, Giải nguyên.

Thời Nho học, Thái Bình có nhiều gia đình, dòng họ khoa bảng tạo thành “đất học”, thành những làng khoa bảng. Có thể kể đến những làng khoa bảng nổi tiếng như: An Bài, Địa Linh, Đông Linh, Tô Xuyên, Tô Đề, Dục Linh, Thượng Phán, Hải An (Quỳnh Phụ); Phúc Hải, Hải Triều, Nham Lang, Phú Hiếu, Phúc Khê, Nhữ Thủy (Hưng Hà); Ngoại Lãng, An Đế, Hoàng Xá, Bách Tính, Dũng Nghĩa, Thuận An (Vũ Thư); Phúc Khê, Kha Lý, Luyến Khuyết, Vũ Nghi, An Tiêm (Thái Thụy); Hoàng Xá, Yên Lũ, Cổ Quán, Nguyễn Xá, Kinh Lũ (Đông Hưng); Tri Lai, Kim Thanh, Phương Lai, Đông Thanh (thành phố Thái Bình); An Bồi, Thanh Nê, Lại Trì (Kiến Xương); Trình Phố, Đại Hoàng (Tiền Hải)...

Trong số các làng khoa bảng kể trên có tới 6 trường hợp hai cha con, 5 trường hợp hai anh em, 4 trường hợp 2 ông cháu và nhiều trường hợp hai, ba chú cháu cùng đỗ đại khoa. Có lẽ, nổi trội hơn cả

là trường hợp dòng họ Đỗ ở làng An Bài, huyện Quỳnh Phụ liên tiếp 5 đời có sáu cha con, anh em, ông cháu nối tiếp nhau thi đỗ đại khoa. Từ đường dòng họ Đỗ ở An Bài còn giữ được đôi câu đối:

“Toàn tộc lục đại khoa liên đăng ngũ thế

Nhất môn tam Hoàng giáp hựu trúng tam khôi”

Nghĩa là:

“Toàn họ có 6 người đỗ đại khoa liên trong 5 đời

Một nhà có 3 Hoàng giáp lại thêm một người trúng Tam khôi”

Một trong những truyền thống đáng chú ý của người dân Thái Bình trong lịch sử là đối nghèo mà hiếu học. Các giai thoại còn lưu truyền về hàng chục ông Trạng, ông Nghè, ông Cống là những con nhà nghèo lam lũ, hiếu học thành danh.

Đa phần các trí thức đại khoa của Thái Bình đều đã thực hiện được hoài bão lập công, lập ngôn, lập danh ở từng lĩnh vực khác nhau trong xây dựng và giữ gìn đất nước. Nhiều nhà khoa bảng của Thái Bình đã trở thành những danh nhân đất Việt hoặc có trước tác về các lĩnh vực sử học, văn học, luật pháp... Tiêu biểu như: Quách Đình Bảo, Quách Hữu Nghiênn, Đoàn Huệ Nhu (thời Lê sơ); Nguyễn Tông Quai, Bùi Sĩ Tiêm, Lê Quý Đôn, Đoàn Nguyễn Thục (thời Lê Trung Hưng); Nguyễn Quang Bích, Đào Nguyên Phổ, Nguyễn Can Mộng (thời Nguyễn)...

Trong số hơn 120 vị đại khoa của Thái Bình có tới hơn 30 người từng làm chánh sứ, phó sứ hoặc tham gia các đoàn sứ bộ ở các triều đại sang phương Bắc. Điển hình như Tiến sĩ Nguyễn Mậu (Thái Thụy) sang sứ nhà Minh giải quyết thành công việc cấm mốc biên giới vào giữa thế kỷ XV. Cũng vào thế kỷ XV, Trạng nguyên Phạm Đôn Lễ (Hưng Hà) sang sứ nhà Minh học được nghề dệt chiếu gòn đưa về làng được dân gian truyền tụng là ông Trạng chiếu và Hoàng giáp Quách Hữu Nghiênn (Thái Thụy) vì ứng đối văn chương tài ba mà vua Minh đã khen là sánh ngang với những hiền tài của Trung Hoa thời Tam đại (Hạ, Thương, Chu). Nguyễn Tông Quai, Lê Quý Đôn, Đoàn Nguyễn Thục, Đoàn Nguyễn

Tuấn (thế kỷ XVIII), Nguyễn Quang Bích (thế kỷ XIX)... đều là những sứ thần nổi tiếng đương thời được người nhà Thanh phục nể.

Lĩnh vực giáo dục có các nhà giáo nổi tiếng, giàu tài năng, phẩm hạnh được sử sách lưu danh như: Quách Đình Bảo (Thái Thụy); Nguyễn Bảo (thành phố Thái Bình); Đỗ Nhân An (Quỳnh Phụ); Nguyễn Tông Quai (Hưng Hà); Hoàng Vinh, Nguyễn Quang Bích (Tiền Hải); Doãn Khuê, Nguyễn Doãn Cử (Vũ Thư)...

Trong khá nhiều bản hương ước cổ của các làng ở Thái Bình đã dành chương mục riêng có tên là “Sự học”, quy định nghĩa vụ của cha mẹ phải cho con đi học, có các hình thức giúp đỡ con em nhà nghèo đi học. Hầu hết hương ước của các làng đều quy định ngôi thứ trong làng đối với người có học vị...

Từ sau khi thực dân Pháp bình định xong Bắc kỳ vào năm 1883, nền giáo dục Nho học vẫn được duy trì nhưng đã bị sa sút dần. Từ năm 1902 về sau, các trường Pháp - Việt lần lượt được mở ra ở Thái Bình. Vào những năm 1920, các phủ huyện của Thái Bình (trừ huyện Tiền Hải) đều có một trường tiểu học kiêm bị. Các trường làng ở Thái Bình thời kỳ này đã góp phần đào tạo nhiều trí thức yêu nước, sớm giác ngộ cách mạng và đã có nhiều đóng góp cho quê hương, đất nước trước và sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Sau khi đất nước giành độc lập, Thái Bình là một trong những địa phương đi tiên phong trong phong trào diệt giặc dốt, xóa nạn mù chữ, xuất hiện nhiều tấm gương điển hình. Cuối tháng 6/1948, Quỳnh Côi là huyện đầu tiên trong cả nước thoát nạn mù chữ, được Hồ Chủ tịch gửi thư, bằng khen và tặng phẩm, được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất về công tác giáo dục.

Những năm 1945 - 1954, Thái Bình đã vượt qua nhiều gian khó, xây dựng một nền giáo dục cách mạng, dân chủ nhân dân; đã chiến thắng giặc dốt, bước đầu phát triển bậc học phổ thông, tạo điều kiện cho phát triển giáo dục ở giai đoạn sau.

Trong thời kỳ 1954 - 1975, sự nghiệp giáo dục của Thái Bình tiếp tục phát triển

theo quy mô lớn, tốc độ nhanh, đủ cả các ngành học, cấp học với chất lượng ngày càng cao, đáp ứng yêu cầu của sản xuất và chiến đấu.

Từ sau năm 1975, nhất là sau hơn 30 năm trên đường đổi mới, học phong ở Thái Bình tiếp tục được phát huy. Đến năm 1990, Thái Bình và Hà Nội là 2 tỉnh, thành đầu tiên trong cả nước được công nhận hoàn thành phổ cập cấp I cho trẻ em và xóa mù chữ cho người lớn. Năm 1999, Thái Bình cùng với Nam Định và Bắc Ninh được công nhận đạt phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Năm 2002, Thái Bình là tỉnh thứ 9 trong cả nước được công nhận phổ cập trung học cơ sở. Năm 2012, Thái Bình là tỉnh đầu tiên trong toàn quốc đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non đúng độ tuổi và là một trong 5 tỉnh được công nhận đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Đến cuối năm 2015, toàn tỉnh có 277/286 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 và 286/286 xã, phường, thị trấn duy trì mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS.

Kế thừa và phát huy truyền thống hiếu học thành danh của đất học, từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến nay, Thái Bình liên tục xuất hiện những học sinh giỏi ở các bậc học, ngành học, trong đó đa phần đã trở thành những người giàu tài đức, thành danh trong hầu hết mọi lĩnh vực ở các chặng đường cách mạng.

Gần một thế kỷ qua, dường như ở mọi thời kỳ, thời điểm người Thái Bình có học hàm học vị thường chiếm tỷ lệ cao ở hầu khắp các trường đại học, các cơ sở nghiên cứu khoa học của Việt Nam. Cũng như vậy, người Thái Bình thường chiếm tỷ lệ cao trong số cán bộ quản lý, lãnh đạo của các bộ, ban, ngành, cục, vụ, viện ở trung ương và nhiều tỉnh, thành trong cả nước. Đó là một trong những minh chứng về truyền thống hiếu học, thành danh của đất học Thái Bình đã và đang được liên tục nhân lên. Chắc chắn là truyền thống quý báu này sẽ tiếp tục được kế thừa và phát huy rực rỡ hơn nữa trên những chặng đường tới.



Đường giao thông xã Quỳnh Giao (Quỳnh Phụ).

Ảnh tư liệu

Tản mạn chuyện “TẾT CẢ BÁNH CHUNG, TẾT CÙNG BÁNH KHÚC”

■ NGUYỄN THUYỀN
Vũ Thư



Trong truyền thống từ ngàn xưa của người Việt, tết Nguyên đán đã trở thành lễ tết quan trọng nhất trong năm. Đây là thời điểm đón xuân chào năm mới tính theo âm lịch. Trong dịp tết Nguyên đán có nhiều phong tục đẹp được lưu truyền đến tận ngày nay như tục cúng giỗ tổ tiên, trang hoàng nhà cửa sạch đẹp đón năm mới, thăm hỏi chúc tụng sức khỏe ông bà, cha mẹ và người thân, mừng tuổi các cháu bé với mong muốn các cháu mạnh khỏe, học hành tinh tấn. Thời khắc giao thừa - thời điểm chuyển từ năm cũ sang năm mới, nhiều người lên chùa lễ Phật ước nguyện cầu mong mọi điều thuận lợi, hanh thông hoặc xin chữ khai bút đầu xuân để hướng tới trí tuệ khai sáng, cuộc sống an lành.

Tục lệ gói bánh chưng dịp tết có từ thời Hùng Vương với truyền thuyết Lang Liêu dâng bánh tiến vua đã trở thành nét truyền thống của người dân Việt. Nhắc đến không khí tết, hình ảnh cả nhà quây quần gói bánh cũng như trông chờ luộc bánh là ký ức không quên của nhiều người. Sắc xanh lá bánh cùng sắc đỏ của câu đối tết từ lâu đã đi vào thơ ca: “Thịt mỡ dưa hành câu đối đỏ - Cây nêu tràng pháo bánh chưng xanh”.

Hàng năm, sau dịp tết Nguyên đán (bà con một số vùng ở Thái Bình còn gọi là tết cả) thì người dân thuộc tổng An Lão xưa (huyện Thư Trì cũ) nay thuộc các xã Song An, Trung An (Vũ Thư), Vũ Phú, phường Phúc Khánh (thành phố Thái Bình) lại tung bừng tổ chức ăn tết cùng thời điểm cuối tháng Giêng đầu tháng Hai âm lịch.

Phong tục tổ chức đón tết cùng của bà con tổng An Lão đã có từ hơn 200 năm nay. Chuyện kể rằng, vào những ngày tháng Chạp năm Mậu Thân (1788), đoàn quân Bắc tiến của Nguyễn Huệ chia làm hai cánh thủy bộ tiến quân ra Bắc nhằm hướng tới kinh thành Thăng Long; nơi đây quân nhà Thanh đang đóng chiếm. Với chiến dịch thần tốc, đội quân đánh bộ của Tây Sơn theo hướng đường cái quan ngày đêm hành quân tiến về Thăng Long. Đội thủy quân vượt biển nhập vào cửa sông Ninh Cơ, sông Hồng chèo chiến thuyền tiến đánh Thăng Long. Trong chiến dịch đại phá quân Thanh có rất nhiều thanh niên trai tráng ở vùng trấn Sơn Nam Hạ (Thái Bình, Nam Định... ngày nay) theo lời kêu gọi của nghĩa quân gia nhập đội quân Tây Sơn tiến đánh quân Thanh.

Tướng quân đô đại lực sĩ Nguyễn Tất Ứng (quê Kiều Thân, tổng An Lão - nay thuộc xã Song An, Vũ Thư) chỉ huy cùng nhiều trai tráng trong vùng tham gia đội quân Tây Sơn ngược sông Hồng tiến về Thăng Long đánh đại quân nhà Thanh. Cuộc chiến diễn ra ác liệt quanh thành Thăng Long, những ngày tết Kỷ Dậu 1789, nhân dân các nơi gói bánh chưng chuẩn bị lương thảo tiếp tế cho nghĩa quân Tây Sơn.

Mùng 5 tết Kỷ Dậu 1789, tướng quân Nguyễn Tất Ứng cùng nghĩa quân dưới sự chỉ huy của Nguyễn Huệ làm nên chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa hàng vạn quân Thanh đã bị bỏ mạng và thua trận.

Sau chiến thắng gần một tháng, tướng quân Nguyễn Tất Ứng trở về quê hương khao quân

mừng chiến thắng. Lúc này tết Nguyên đán đã qua, lúa chiêm đã lên xanh, những cành đào chỉ còn sót lại những bông hoa lẻ tẻ. Nắng ấm mùa xuân tràn ngập nơi nơi. Tướng quân tổ chức cho toàn tổng An Lão đón thêm tết cùng (diễn ra đầu tháng Hai âm lịch) để ăn mừng chiến thắng cũng như bù đắp lại một phần vất vả mất mát trong đợt quân dân dồn sức đánh bại quân Thanh.

Thời điểm ấy, lá dong gói bánh chưng chẳng còn, gạo nếp cũng cạn. Tướng quân có sáng kiến phát động bà con lấy lá lông khúc (loài cây mọc dại rất nhiều ở bờ ruộng hay cánh đồng bãi ven sông). Lá khúc được thu hái rửa sạch, giã hoặc xay nhuyễn cùng với bột gạo nếp làm nhân bánh. Ở đây, bà con còn gọi bánh khúc là bánh hú. Để tạo thêm nhiều hương vị chế biến thêm nhân mặn hoặc chay, nhân mặn gồm thịt ba chỉ, hành phi mộc nhĩ; nhân chay có đỗ xanh, củi dừa, gừng tươi, thảo quả, hạt tiêu... Hương thơm đặc trưng của lá khúc hòa cùng gia vị cùng sự mềm dẻo của bột và hạt gạo nếp tạo nên sản vật quê hương thơm ngon độc đáo.

Trong những ngày tết cùng, ban thờ cũng được bao sái thanh tịnh, đèn chùa, từ đường mở cửa để con cháu kính dâng lễ vật nhớ ơn tiên tổ cùng công lao tướng quân và các vị tiền liệt đã làm nên chiến thắng đem lại hòa bình cho đất nước.

Tết cả đã qua, tết cùng đang tới, tuy không còn bánh chưng nhưng thay vào đó là hương vị bánh khúc (bánh hú) làm cho bà con lại được đón một mùa xuân mới với mong muốn an lành, hạnh phúc.

NGHE EM HÁT TRÊN QUÊ NÔNG THÔN MỚI

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thụy Văn, Thái Thụy

Tôi trở về với làng xóm quê xưa
Chân đã từng đi qua bao miền đất
Nghe em hát trên quê hương đổi mới
Vẫn rộn ràng xao xuyến mãi trong tôi...

Lịch sử ghi từ ngàn năm trước
Thuở ông cha vỡ đất lập nên làng
Bao nắng gió với mưa đông rét buốt
Thấm vào lời em hát giữa quê hương.

Câu em hát hồng như than cháy đỏ
Ấm lòng tôi như bị bỏ bùa mê
Câu hát ấy sẽ chẳng bao giờ cũ
Bao âm thanh dịu dặt gọi tôi về.

Ôi quê hương! Những câu ca em hát
Gọi người xa trở lại với quê nhà
Giữa quê hương vọng tiếng lời tha thiết
Để người đi xa nhớ tiên tổ mà về...

Nghe em hát trên quê nông thôn mới
Cứ vọng lên ấm áp giữa lòng người
Câu em hát cứ ngân lên tha thiết
Em bỏ bùa từ câu hát sang tôi...

LỜI RU CỦA MẸ

■ NGUYỄN VĂN SONG
Hung Yên

Về quê chạm vông hiên thêm
Chạm lời mẹ hát ngọt mềm tuổi xưa
Lời ru có nắng có mưa
Người quê tần tảo sớm trưa cấy cày

Hoa sen mọc giữa bùn lầy
Lá xanh bông trắng hương bay khắp làng
Bống bang khéo sảy khéo sàng
Cánh cò muôn muốt dịu dàng nghiêng chao

Mẹ ta chẳng biết chữ nào
Rộng dài trời đất gom vào lời ru
Đêm khuya canh vắng mịt mù
Lời ru mẹ gọi trăng thu đầy trời

Bao nhiêu cay đắng ở đời
Ru con mẹ thành lời lắng sâu
Con giờ sương điểm mái đầu
Còn thêm mẹ hát một câu ru hời.



MUÔN THUỞ ÂU VÀNG

■ QUANG VIỆN

Các nguồn khảo luận cho thấy, thế kỷ XII, nhà Lý phát triển thịnh trị vào đời Lý Nhân Tông (1072 - 1127) nhưng sang đầu thế kỷ XIII nhà Lý đi vào con đường suy vi. Các vua kế vị lên ngôi khi còn quá nhỏ tuổi như Lý Anh Tông 5 tuổi, Lý Cao Tông 2 tuổi...; do vậy, quyền hành rơi vào tay những kẻ cơ hội bên cạnh vương triều, lúc này nhà Lý chỉ còn là ngọn đèn dầu le lói trong đêm đen. Trước tình hình đen tối của triều chính nhà Lý và do đói khổ, lầm than mà nhiều cuộc khởi nghĩa nông dân đã nổ ra càng làm cho ngai vàng nhà Lý vốn đã mục ruỗng giờ thêm lung lay, suy sụp.



Lễ hội tưởng nhớ các vị vua và hoàng hậu triều Trần được tổ chức trang trọng hàng năm vào ngày 13 tháng Giêng tại đền Trần, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà.

Sử cũ chép, đầu thế kỷ XIII khi nhà Lý suy yếu, đời sống nhân dân vô cùng khổ cực, mất mùa liên miên khiến người dân nhiều vùng chết đói, người sống sót đành tha phương, cầu thực. Trong nước, thế lực cát cứ nổi lên, chúng ngang nhiên bắt dân lành làm phu dịch, đào hào, đắp lũy và xua họ vào cuộc nội chiến đẫm máu. Thời kỳ đen tối đó kéo dài dằng dặc trong suốt mười mấy năm trời. Họ Trần vốn có những hào kiệt trợ giúp vua Lý Huệ Tông thoát khỏi nạn Quách Bốc như Trần Lý, Trần Thừa, Trần Thủ Độ giúp nhà Lý giành lại quyền trị vì thiên hạ và họ Trần trong triều đã dần dần chiếm được ưu thế, khống chế được chính quyền phong kiến trung ương suy vi, đầu tóm được các thế lực cát cứ, những công trạng này càng làm cho thế lực họ Trần trong triều thêm tầm quan trọng. Do không có con trai và lâm bệnh nặng, vào năm 1225, vua Lý Huệ Tông đành trao ngai vàng cho con gái là Lý Chiêu Hoàng mới 7 tuổi, mọi quyền hành trong triều đình trông cậy vào sự điều hành của quan Điện tiền Trần Thủ Độ.

Họ Trần trong triều ngày càng chiếm giữ vị trí trọng yếu trong triều đình. Triều Lý chệnh vênh, không cầm cự được lâu, ngày 11 tháng Chạp năm Ất Dậu (10/1/1226) dưới bàn tay đạo diễn siêu việt của Trần Thủ Độ, Lý Chiêu Hoàng tuyên bố nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh, triều Trần nắm quyền, thay thế nhà Lý mục ruỗng trên vũ đài chính trị, điều hành đất nước. Bình yên đã trở lại trên đất nước, nhân dân được tự quyền làm ăn. Họ Trần cũng nhanh

Trong kế hoạch bành trướng của mình, quân Mông Cổ chiếm một vùng lãnh thổ rộng lớn trải dài từ bờ biển Đông Á sang tận vùng biển Hắc Hải, sau đó chúng tiến hành xuống phía Nam. Năm 1251, Mông Ke [Mông Kha] lên ngôi Đại hãn, ráo riết chuẩn bị xâm lược Trung Quốc. Năm 1252, Mông Ka sai Khubilai [Hốt Tất Liệt] đánh chiếm Đại Lý [quân Nguyên đổi tên là Vân Nam] lấy đó làm bàn đạp rồi mở cuộc tấn công vào Đại Việt. Cánh quân của Uryang Khadai được lệnh từ Vân Nam đánh thẳng xuống Đại Việt và từ đó đánh vào Châu Ung [nay thuộc Nam Ninh - Quảng Tây], Châu Quế [nay thuộc Quế Lâm - Quảng Tây], hội với các cánh quân khác ở Châu Ngạc. Các cánh quân hội với nhau tạo thành mũi nhọn với sức mạnh ghê gớm, tàn phá và thọc một mũi đao vào lưng Trung Quốc. Tóm lại, việc tiến quân xâm lược Đại Việt thực chất là kế hoạch thâm độc quân Nguyên Mông lấy Đại Việt làm bàn đạp nhằm xóa sổ Trung Hoa.

chống khôi phục trung ương tập quyền, sử dụng quân đội mạnh tay đàn áp, chấm dứt cuộc nội chiến kéo dài liên miên. Trước nghịch cảnh đất nước, nhà Trần cũng bắt tay vào xây dựng và phát triển kinh tế, ổn định giang sơn. Các nguồn khảo luận cho thấy, về kinh tế, để khôi phục lại sức sản xuất bị đình đốn cuối thời Lý, nhà Trần đã tổ chức khai khẩn đất hoang, mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp, trong đó chú trọng đến vùng đất “Quan Hà” của triều Lý

đó là Long Hưng, Thần Khê. Để bảo đảm an ninh lương thực, nhà Trần chú trọng việc đắp đê phòng, chống lũ lụt. Thời điểm này xuất hiện câu ca: “Khai thông sông Luộc, móc ruột sông Sinh, cắt phình sông Hóa”... Năm 1248, vua Trần Thái Tông hạ lệnh cho các lộ đắp đê từ đầu nguồn đến bãi biển để đề phòng nước sông dâng to, gọi là đê Đĩnh nhĩ (dân gian thường gọi là quai vạc), đặt chức Hà đê chánh sứ và phó sứ để trông coi việc đắp đê. Nhờ những

chính sách bảo vệ sản xuất nông nghiệp của nhà Trần, cộng thêm điều kiện tự nhiên thuận lợi và sức lao động của nhân dân mà nền kinh tế nông nghiệp của Đại Việt thời kỳ này có bước phát triển mạnh... Sách “Đảo di chí lược” do Uông Đại Uyên, người Trung Quốc đời nhà Nguyên (1260 - 1388), chép rằng: “Nước Đại Việt... đất rộng người đông, khí hậu thường nóng, ruộng đất phần lớn phì nhiêu”... Chính sách khuyến nông, khuyến công thúc đẩy các làng nghề phát triển. Vốn lo xa, nhà Trần khuyến khích các làng nghề thủ công truyền thống phát triển ngoài lo cái ăn, cái mặc cho dân chúng, còn là chỗ dựa vững chắc cho thế trận quốc phòng toàn dân. Làng nghề rèn An Tiêm, Cao Dương (Thái Thụy), dệt Bộ La (Vũ Thư), Phương La, mộc Vẽ, Diệc, chiếu cói Hải Triều (Hưng Hà)... Các chợ giao thương cũng phát triển mạnh vừa giúp nhân dân trao đổi hàng hóa vừa ủng hộ triều đình tích lũy quân lương phòng giặc dã.

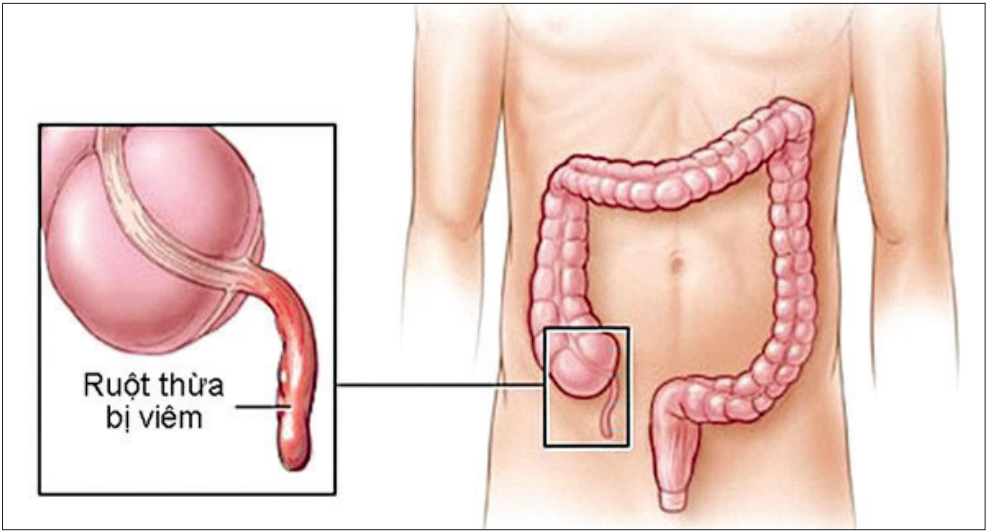
Và, đúng như triều đình nhà Trần dự đoán về sự toan tính thâm độc của nhà Nguyên cách xa ngàn dặm luôn làm le xâm chiếm Đại Việt. Sử liệu ghi: Năm 1206, Thành Cát Tư Hãn lên làm vua. Các tài liệu khảo cứu cho hay, nhà nước phong kiến Mông Cổ được hình thành và phát triển, nhanh chóng trở thành một đế quốc lớn mạnh chưa từng có trong lịch sử thế giới từ trước đến giờ. Quân Mông Cổ dưới sự lãnh đạo của Thành Cát Tư Hãn và tập đoàn quý tộc phong kiến đã đem tất cả tinh lực của bộ tộc Mông Cổ vừa hình thành dốc vào cuộc chiến tranh xâm lược và nô dịch các dân tộc khác. Những đoàn kỵ binh Mông Cổ lại ồ ạt kéo sang phương Đông và phương Tây, gieo rắc nỗi kinh hoàng và chết chóc xuống những vùng xa hơn ở châu Âu và châu Á. Ở châu Âu, vó ngựa của Mông Cổ đã tiến đến Ba Lan, Đức và Hunggari và tới sát Ý vào năm 1242, khiến cả châu Âu chấn động. Theo sử biên niên của Pháp thì mối lo sợ trước quân Mông Cổ đã làm đình trệ cả sự buôn bán. Các sử gia biên niên Anh cho chúng ta biết rằng bấy giờ việc thông thương giữa đất Anh với lục địa bị gián đoạn. Ở Đức xuất hiện bài kinh cầu nguyện “Chúa cứu vớt chúng con khỏi con thịnh nộ Tac ta (Mông Cổ)”... Ở phía Nam, Mông Cổ chiếm Trung Quốc, Cao Ly (Triều Tiên), tấn công Nhật Bản... Đến năm 1279, Trung Quốc hoàn toàn bị Mông Cổ xâm chiếm. Trong và sau khi chinh phục miền Nam Trung Quốc, đế quốc Mông Cổ đã gây chiến tranh xâm lược Việt Nam; đồng thời, âm mưu phát triển thế lực ra các nước khác ở Đông Á và Đông Nam Á. Như vậy, chỉ trong vòng nửa thế kỷ, bọn phong kiến Mông Cổ đã kéo thế giới vào một cuộc chiến tranh khủng khiếp. Một đế quốc rộng mênh mông được thành lập từ bờ Hắc Hải đến Thái Bình Dương. Quân Nguyên Mông đã mở ba cuộc tấn công xâm lược Đại Việt và cả ba lần chúng ném đủ mũi thất bại.

Trước khi tấn công vào Đại Việt, Mông Ka đã vạch ra một kế hoạch hết sức chi tiết: Cánh quân của Uriang Khaidai (Ngột Lương Hợp Thai) thực hiện nhiệm vụ đánh chiếm Đại Việt và từ Đại Việt đánh lên Nam Tống. Chiếm được Đại Việt còn có ý nghĩa lớn sau này cho đế quốc Mông Cổ lập bàn đạp cho các cuộc viễn chinh xuống Đông Nam Á, do đó Đại Việt là mục tiêu chiến lược của kế hoạch Mông Ke và đó cũng là sự cố gắng rất lớn của chúng. Để thực hiện mưu đồ thâm độc của mình, chỉ trong vòng 30 năm (1258 - 1288) quân Nguyên Mông đã tiến hành xâm lược nước ta 3 lần.



RUỘT THỪA CÓ THỪA HAY KHÔNG? NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ RUỘT THỪA

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**



Ảnh minh họa

- 1. Ruột thừa có đúng là thừa không?**
- Nói là ruột thừa nhưng thực ra nó cũng không thừa, mà đều có chức năng nhất định.
 - Ruột thừa được ví như một ngôi nhà cho các lợi khuẩn sinh sống, hoạt động như một hồ chứa để điều hòa hệ vi khuẩn đường ruột.
 - Cơ quan này là nơi sinh sôi và phát triển của các vi khuẩn đường ruột có lợi trong quá trình phục hồi sau tiêu chảy, kiết lỵ hoặc các bệnh tiêu hóa khác.
 - Ruột thừa có hình giống như ngón tay, dài từ 3 - 13cm, đường kính khoảng 6mm. Ruột thừa nối với ruột già ở chỗ manh tràng, bên hố chậu phải.
- 2. Cắt bỏ ruột thừa có ảnh hưởng gì không?**
- Vai trò của ruột thừa cũng không có gì là đặc biệt.
 - Nếu có ruột thừa cũng tốt, mà nếu

- cắt bỏ đi thì cũng chẳng sao, bởi lẽ các cơ quan tiêu hóa sẽ bù trừ bổ sung cho nhau.
- 3. Sự nguy hiểm của viêm ruột thừa**
- Viêm ruột thừa, đặc biệt là viêm cấp, nếu không được phát hiện sớm và xử lý kịp thời, sẽ gây vỡ ruột thừa.
 - Ổ viêm và mủ ở ruột thừa vỡ ra, sẽ tràn vào khoang màng bụng, gây viêm

- phức mạc ruột thừa, rất nguy hiểm, có thể dẫn đến tử vong, hoặc để lại các di chứng như dính ruột, tắc ruột...
- 4. Các dấu hiệu nhận biết viêm ruột thừa**
- a) Đau bụng, thường đau quanh vùng rốn, sau đó đau ở vùng bụng dưới bên phải (điểm McBurney - xem hình minh họa).

- * Tuy nhiên, có những trường hợp ruột thừa không nằm ở vị trí bình thường (ruột thừa quặt ngược, lạc chỗ), hoặc viêm ruột thừa ở phụ nữ mang thai, thì vị trí đau không theo quy luật như nêu trên.
 - b) Tình trạng đau bụng càng nghiêm trọng hơn theo thời gian hoặc trong khi chuyển động, hắt hơi, ho hoặc thở sâu.
 - c) Buồn nôn hoặc nôn và ăn không ngon miệng.
 - d) Có thể bị tiêu chảy hoặc táo bón và không thể đánh hơi.
 - đ) Sốt nhẹ. Ban đầu có sốt nhẹ, khoảng 37,5 độ C đến 38 độ C.
 - e) Sưng nề nhẹ ở vùng bụng.
 - Dùng tay búng mạnh lên vùng bụng dưới rốn bên phải, cảm giác như có hơi trong ổ bụng.
- 5. Xử lý thế nào khi nghi đau viêm ruột thừa**
- Chỉ cần thấy có một vài dấu hiệu nêu trên, bạn cần nghi ngờ đến đau viêm ruột thừa.
 - Khi đã nghi ngờ đau viêm ruột thừa, cần đến ngay cơ sở y tế để khám xác định, theo dõi sát và điều trị kịp thời.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như CTV Nguyễn Thanh, Ngọc Tuyền (Kiến Xương); Công Liêm, Hà Thị Phi Phượng (thành phố Thái Bình); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Xuân Sinh (Hưng Hà); Đặng Toán (Đông Hưng); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Lê Thị Lan Hương (Đài TTTH thành phố Thái Bình); Đức Chung, Tô Phương (Đài TTTH Đông Hưng); Mạnh Tường, Lê Xuân, Đình Trọng (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Hà Thanh (Đài TTTH Vũ Thư); Trúc Lành (Đài TTTH Hưng Hà); Nguyễn Văn Chiến (Tạp chí Xây dựng Đảng tại Tây Nguyên); Nguyễn Phương Thủy (thành phố Munich, Đức); Đình Thu (Trường Đại học Quy Nhơn); Bùi Việt Phương (Hòa Bình); Nguyễn Đại Duẩn (Quảng Bình); Đoàn Trung Phong, Trần Văn Mười (Nghệ An); Trầm Thanh Tuấn (Trà Vinh); Nguyễn Văn Song (Hưng Yên); Đặng Hoàng Thám (Cần Thơ); Lê Việt Hùng (Hải Phòng); Nguyễn Ngọc Minh Anh, Nguyễn Lê Ái Ngọc (Thành phố Hồ Chí Minh); Ngô Ngọc Thơ (Thanh Hóa); Nguyễn Hồng Quang (Hà Giang)...

Nhân dịp xuân mới, các CTV trong và ngoài tỉnh gửi về Tòa soạn nhiều thơ, tản văn, tùy bút, tiêu biểu như CTV Bùi Việt Phương có tản văn "Bước ra tháng Giêng"; CTV Nguyễn Đại Duẩn có thơ "Tình khúc tháng ba", "Mùa hoa xoan"; CTV Ngân Hậu có thơ "Mộc miên"; CTV Đoàn Trung Phong có thơ "Cổ tích nàng Bân"; CTV Nguyễn Hồng Quang có tản văn "Nhớ mùa hoa xoan"... Kỷ niệm 65 năm ngày truyền thống Bộ đội Biên

phòng (3/3/1959 - 3/3/2024), 35 năm ngày biên phòng toàn dân (3/3/1989 - 3/3/2024), CTV Thu Đình có bài "Tự hào tiếp bước chiến sĩ biên phòng"... Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, CTV Nguyễn Văn Song có chùm thơ về mẹ: "Lời ru của mẹ", "Dâu mẹ", "Bóp lưng cho mẹ", "Trầu không của mẹ", "Rét tháng ba nhớ mẹ", "Nỗi niềm hoa gạo"; CTV Lê Việt Hùng có thơ "Mẹ tôi"; CTV Đình Hạ có thơ "Mẹ và bếp lửa", "Đoản khúc tháng hai"; CTV Nguyễn Ngọc Minh Anh có thơ "Bức tranh tháng ba" và "Hương tháng ba"... CTV Nguyễn Lê Ái Ngọc có thơ "Tháng ba gọi về", "Tháng ba đẹp giữa mùa hoa", "Bếp củi yêu thương"...; CTV Đặng Hoàng Thám có thơ "Miền xuân"... CTV Nguyễn Văn Chiến có bài "Cô giáo người Thái Bình trưởng thành trên đất Tây Nguyên", viết về cô giáo Nguyễn Thị Hoàn, quê xã Tây Đô, huyện Hưng Hà, hiện là Hiệu trưởng Trường Tiểu học, THCS Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum...

Tin, bài thời sự trong tỉnh, tiêu biểu CTV Lại Hợp Khánh có tin: Bộ đội Biên phòng Thái Bình dâng hoa, dâng hương, báo công dâng Bác; CTV Trúc Lành có tin: Huyện Hưng Hà tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện thí điểm mô hình "Chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ". CTV Tô Phương có tin: Đông Hưng tổ chức ngày hội hiến máu tình nguyện đợt 1 năm 2024. CTV Hà Thanh có bài "Tọa án nhân dân huyện Vũ Thư - đơn vị xuất sắc được nhận bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh". CTV Nguyễn Thuyền có bài "Tản mạn chuyện "Tết cả bánh chưng, tết cùng bánh khúc". CTV Lê Xuân, Đình Trọng có tin: Hội Chữ thập đỏ huyện Quỳnh Phụ phối hợp

với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Nam Hải Phòng bàn giao kinh phí hỗ trợ xây 4 nhà tình nghĩa cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn. CTV Công Liêm có bài "Cụu chiến binh Nguyễn Văn Cận - "Nghệ sĩ quay phim ẩn danh". Bài "Tận diệt thủy sản trên sông bằng kích điện", CTV Nguyễn Dũng Anh nêu và phê phán tình trạng người dân dùng kích điện đánh bắt thủy sản trên các tuyến sông ở Thái Bình và mong muốn các cơ quan chức năng sớm có biện pháp tuyên truyền cũng như xử lý các trường hợp đánh bắt cá bằng xung điện để bảo vệ môi trường sông nước tỉnh nhà...

Chuyên mục "Người Thái Bình - đất Thái Bình", CTV Nguyễn Thanh có bài "Thái Bình đất học". Với những dẫn chứng thuyết phục trong hàng nghìn năm qua và những năm gần đây, tác giả nêu bật truyền thống hiếu học, thành danh của đất học Thái Bình ít nơi có được, những truyền thống tốt đẹp đó vẫn đang được người Thái Bình hiện nay kế thừa và phát huy...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, để nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chủ thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

QUYẾT ĐỊNH SỐ 604/QĐ-UBND CỦA UBND HUYỆN HƯNG HÀ Về việc giải thể bắt buộc Hợp tác xã Hợp Thành, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Văn bản số 776/UBND-KT ngày 15/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc xử lý hợp tác xã không hoạt động, khó khăn trong giải thể, chưa đăng ký và tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và hợp tác xã tạm ngừng kinh doanh, tạm ngừng hoạt động;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 39/TT-TrCKH, ngày 25/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải thể bắt buộc Hợp tác xã Hợp Thành, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà theo quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Hợp tác xã năm 2012.

Điều 2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng giải thể bắt buộc Hợp tác xã Hợp Thành, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà theo quy định tại Điều 54 Luật Hợp tác xã năm 2012.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Lễ và Thủ trưởng các phòng, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ



Các lễ hội truyền thống ở THÁI BÌNH

Thái Bình là vùng đất địa linh nhân kiệt, quê hương của nghệ thuật hát chèo, múa rối nước và nhiều loại hình nghệ thuật dân gian đặc sắc với 9 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, trong đó có 8 lễ hội truyền thống và 1 nghệ thuật trình diễn dân gian.



Du thuyền hát giao duyên tại lễ hội chùa Keo.



Thi làm bánh giầy tại lễ hội đền Tiên La.

Lễ hội chùa Keo

Lễ hội chùa Keo, xã Duy Nhất (Vũ Thư) được công nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 2017. Hàng năm, lễ hội chùa Keo được mở vào 2 kỳ: Hội xuân vào mừng 4 tết và hội thu từ ngày 13 - 15/9 âm lịch với nhiều lễ thức, trò chơi, trò diễn xướng dân gian đặc biệt.

Lễ hội đền Trần

Lễ hội đền Trần, xã Tiến Đức (Hưng Hà) được công nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 2014. Lễ hội diễn ra từ ngày 13 - 18 tháng Giêng hàng năm.

Lễ hội đình, đền, bến tượng A Sào

Lễ hội đình, đền, bến tượng A Sào, xã An Thái (Quỳnh Phụ) được công nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 2015. Lễ hội được tổ chức ngày 10/2 âm lịch hàng năm.

Lễ hội đền Tiên La

Lễ hội đền Tiên La, xã Đoàn Hùng (Hưng Hà) được công nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 2016. Lễ hội diễn ra vào ngày 17/3 âm lịch hàng năm (trùng ngày mất của Bát Nạn tướng quân, ngày 17/3 năm Quý Mão).

Lễ hội đền Đồng Bằng

Lễ hội đền Đồng Bằng, xã An Lễ (Quỳnh Phụ) được công nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia năm 1986. Lễ hội mở vào ngày 20/8 âm lịch hàng năm.

Lễ hội làng Lộng Khê

Hàng năm, lễ hội được dân làng Lộng Khê, xã An Khê (Quỳnh Phụ) tổ chức từ ngày 23 - 25/3 âm lịch với nhiều hoạt động như rước nước, rước kinh, tế lễ mở cửa đền...

Lễ hội làng Quang Lang

Được tổ chức ngày 14/4 âm lịch hàng năm, thuộc làng Quang Lang, xã Thụy Hải (Thái Thụy). Lễ hội đặc sắc với điệu múa ông Đùng, bà Đà nhằm cầu mong sự sinh sôi, thịnh vượng.

Hội Sáo Đền

Diễn ra từ ngày 20 - 27/3 âm lịch tại làng An Lão, xã Song An (Vũ Thư) với nhiều trò chơi, đặc biệt là thi diều sáo, thi bắt vịt, bắt chạch, thổi cơm thi, hội vật, diễn chèo, rước đèn.

(theo dulichthaibinh.gov.vn)



Lễ rước bộ tại lễ hội đình, đền, bến tượng A Sào.



Lễ rước cây đình liệu tại lễ hội đền Lộng Khê.